

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**  
*(Kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày            tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

| STT      | Mã TTHC                            | Tên thủ tục hành chính                                   | Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung sửa đổi, bổ sung thay thế | Lĩnh vực        | Cơ quan thực hiện    | Ghi chú                                                                                   |
|----------|------------------------------------|----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>A</b> | <b>Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b> |                                                          |                                                                            |                 |                      |                                                                                           |
| 1        | 1.005401                           | Giao khu vực biển (cấp tỉnh)                             | - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;      | Biển và hải đảo | Ủy ban nhân dân tỉnh | Thực hiện theo Quyết định số 740/QĐ-BNNMT ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường |
| 2        | 1.004935                           | Gia hạn thời hạn giao khu vực biển (cấp tỉnh)            |                                                                            |                 |                      |                                                                                           |
| 3        | 1.005399                           | Trả lại khu vực biển (cấp tỉnh)                          |                                                                            |                 |                      |                                                                                           |
| 4        | 1.005400                           | Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển (cấp tỉnh) |                                                                            |                 |                      |                                                                                           |
| 5        | 1.009481                           | Công nhận khu vực biển cấp tỉnh                          |                                                                            |                 |                      |                                                                                           |
| 6        | 1.005189                           | Cấp giấy phép nhận chìm ở biển (cấp tỉnh)                |                                                                            |                 |                      |                                                                                           |
| 7        | 2.000472                           | Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển (cấp                  | - Nghị định số 136/2025/NĐ-                                                | Biển và hải     | Ủy ban nhân          | Thực hiện theo Quyết định số 740/QĐ-BNNMT                                                 |

|    |          |                                                                                                                    |                                                                       |                 |                      |                                                 |
|----|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------|-------------------------------------------------|
|    |          | tỉnh)                                                                                                              | CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;                            | đảo             | dân tỉnh             | ngày 11/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường |
| 8  | 1.000969 | Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển (cấp tỉnh)                                                             |                                                                       |                 |                      |                                                 |
| 9  | 1.000942 | Trả lại giấy phép nhận chìm (cấp tỉnh)                                                                             |                                                                       |                 |                      |                                                 |
| 10 | 2.000444 | Cấp lại giấy phép nhận chìm (cấp tỉnh)                                                                             |                                                                       |                 |                      | Thực hiện theo Điểm 1 Mục A phần II             |
| 11 |          | Cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển quản lý hành chính trên biển của cấp tỉnh                             |                                                                       |                 |                      |                                                 |
| 12 |          | Sửa đổi, bổ sung quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học trong vùng biển quản lý hành chính trên biển của cấp tỉnh |                                                                       |                 |                      | Thực hiện theo Điểm 2 Mục A phần II             |
| 13 |          | Gia hạn quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học cấp tỉnh                                                           |                                                                       |                 |                      | Thực hiện theo Điểm 3 Mục A phần II             |
| 14 |          | Cấp lại quyết định cấp phép nghiên cứu khoa học cấp tỉnh                                                           | - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; | Biển và Hải đảo | Ủy ban nhân dân tỉnh | Thực hiện theo Điểm 4 Mục A phần II             |

|                                    |          |                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                      |                 |                                |                                                                                            |
|------------------------------------|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| 15                                 | 1.000705 | Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua phiếu yêu cầu hoặc văn bản yêu cầu (cấp tỉnh) | - Thông tư số 20/2016/TT-BTNMT ngày 25/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;<br>- Thông tư số 23/2023/TT-BTNMT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường |                 |                                | Thực hiện theo Quyết định số 1003/QĐ-BNNMT ngày 22/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường |
| 16                                 | 1.005181 | Khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên, môi trường biển và hải đảo thông qua mạng điện tử (cấp tỉnh)                       |                                                                                                                                                                                      |                 |                                |                                                                                            |
| <b>B Thủ tục hành chính cấp xã</b> |          |                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                      |                 |                                |                                                                                            |
| 1                                  |          | Giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản                                                                     | - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ                                                                                                                 | Biển và Hải đảo | Ủy ban nhân dân cấp xã có biển | Thực hiện theo Điểm 1 Mục B phần II                                                        |
| 2                                  |          | Gia hạn thời hạn giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản                                                    |                                                                                                                                                                                      |                 |                                | Thực hiện theo Điểm 2 Mục B phần II                                                        |
| 3                                  |          | Trả lại khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản                                                                  | - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ                                                                                                                 | Biển và Hải đảo | Ủy ban nhân dân cấp xã có biển | Thực hiện theo Điểm 3 Mục B phần II                                                        |

|   |  |                                                                                           |  |  |  |                                     |
|---|--|-------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|-------------------------------------|
| 4 |  | Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản |  |  |  | Thực hiện theo Điểm 4 Mục B phần II |
| 5 |  | Công nhận khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản                        |  |  |  | Thực hiện theo Điểm 5 Mục B phần II |